

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: **109/2021/HSPT**
Ngày: 14/4/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Vĩnh Yên.

Các thẩm phán: - Bà Đỗ Thị Nhung.

- Ông Trần Phương Đông.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Tú - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quang Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 85/2021/TLPT-HS ngày 10 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 291/2021/QĐXXPT-HS ngày 10 tháng 4 năm 2021 với bị cáo P. Do có kháng cáo của bị cáo P đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2021/HSST ngày 28/01/2021 của tòa án nhân dân huyện Z1, tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo có kháng cáo: P - sinh năm 1983, tại Đồng Nai; Tên gọi khác: Cu; Giới tính; Nam; Nơi cư trú: X1, xã Y1, huyện Z1, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông VT (đã chết); Con bà TB, sinh năm 1956; Vợ: Trần Thị Mỹ Hằng, sinh năm: 1988 (đã ly hôn); con: 01 người – sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 08/10/2020, tạm giữ, tạm giam cho đến nay (Có mặt).

Ngoài ra còn có bị cáo khác, bị hại không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị; tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 08/10/2020, lực lượng công an xã Y1, huyện Z1 tiến hành kiểm tra hành chính căn chòi lá phía sau nhà của Đ ở X1, xã Y1, huyện Z1 phát hiện TĐ, Đ, P, M và T có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra phát hiện dưới gầm giường có 01 túi nylon không rõ hình kích thước 02x03cm bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, không rõ hình nghi là ma túy, trên vách chòi lá có 01 túi nylon không rõ hình kích thước 02x2,5cm bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, không rõ hình nghi là ma túy

và 01 nỏ thủy tinh bên trong có các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Lực lượng Công an đã lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật.

Quá trình điều tra, xác định được như sau: Đ và P đều là những người nghiện ma túy, thường xuyên sử dụng ma túy chung với nhau. Địa điểm sử dụng là căn chòi lá phía sau nhà của Y2.

Đ khai nhận túi nylon kích thước 02x2,5cm thu giữ trên vách chòi lá là ma túy của Y2 mua về để sử dụng cho bản thân. Lúc 12 giờ ngày 08/10/2020, Y2 đi xe buýt từ nhà đến khu vực nghĩa trang liệt sĩ huyện Z1 thuộc xã Long Phước gặp người tên Bì (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 01 túi ma túy giá 200.000 đồng mang về cất giấu trong ổ điện trong căn chòi lá. Khi lực lượng công an kiểm tra, Y2 lấy ma túy ra giấu vào vách chòi lá để không bị phát hiện.

Còn túi nylon kích thước 02x03cm và chiếc nỏ thủy tinh bên trong có ma túy là của P mang đến. Tại thời điểm Công an kiểm tra P đã bỏ ma túy vào nỏ nhưng chưa kịp sử dụng

Nguồn gốc ma túy do P mua của T (không rõ nhân thân, lai lịch). Lúc 09 giờ 00 phút ngày 03/10/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên P mượn xe mô tô không rõ biển số của người bạn tên Tú (không rõ nhân thân lai lịch) đến khu vực ngã tư xã Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch gặp T mua 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng. Sau khi mua ma túy, P mang về nhà lấy ra một ít sử dụng, số ma túy còn lại P cất trong ví da. Đến 14 giờ 30 phút ngày 08/10/2020, P điều khiển xe mô tô biển số 60C1-852.40 đến nhà của Y2 để tiếp tục sử dụng ma túy. Tại đây, P lấy ma túy mang theo bỏ vào trong nỏ để sử dụng một mình. Lúc này Y2 từ trên nhà xuống chòi lá ngồi chơi game. Đến 15 giờ thì bị lực lượng Công an kiểm tra, do lo sợ nên Y2 lấy túi ma túy giấu trong ổ điện giấu vào vách chòi lá, lấy nỏ thủy tinh chứa ma túy của P giấu lên nóc tủ quần áo. còn P vứt số ma túy còn lại dưới gầm giường nhưng bị Cơ quan Công an kiểm tra phát hiện thu giữ như nêu trên.

Tại Kết luận giám định số 2363/KLGD-PC09 ngày 13/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong (kí hiệu M1) gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,3386 gam, loại: Methamphetamine;

- Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong (kí hiệu M2-1) gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,5142 gam, loại: Methamphetamine;

- Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong (kí hiệu M2-2) gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1852 gam, loại: Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 17/CT-VKSLT ngày 30 tháng 12 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Z1 đã truy tố các bị cáo Đ, P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2021/HSST ngày 28/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Z1, tỉnh Đồng Nai đã căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố các bị cáo: Đ, P (tên gọi khác: Cu) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đ: **01** (một) năm **04** (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/10/2020.

Xử phạt bị cáo P (tên gọi khác: Cu): **01** (một) năm **08** (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/10/2020.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, quyền kháng cáo và án phí + Ngày 16/6/2020 bị cáo P nộp đơn kháng cáo bản án số 20/2021/HS-ST ngày 28/01/2021 của tòa án nhân dân huyện Z1, tỉnh Đồng Nai để xin giảm nhẹ hình phạt.

* Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai

Trong hồ sơ vụ án và kết luận giám định thể hiện các bị cáo đã tàng trữ trái phép chất ma túy cấp sơ thẩm truy tố, xét xử các bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 và cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã xử phạt bị cáo Đ: **01** (một) năm **04** (bốn) tháng tù. Xử phạt bị cáo P (tên gọi khác: Cu): **01** (một) năm **08** (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/10/2020. Là đúng quy định của pháp luật. Bị cáo P xin giảm nhẹ hình phạt là không có căn cứ. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo P.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo P có cung cấp cho Tòa án đơn hoàn cảnh gia đình khó khăn có con bị câm bẩm sinh; gia đình có công với cách mạng có ông nội tham gia kháng chiến lâu dài và anh dũng của dân tộc, là chiến sĩ cách mạng bị bắt tù, Đày; đã được nhà nước tặng nhiều huân, huy chương. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của P nộp trong thời hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về kháng cáo của bị cáo P: Bị cáo P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại cấp phúc thẩm bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy của mình. Tại cấp sơ thẩm đã xử bị cáo P 01 năm 08 (tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật. Tại cấp phúc thẩm bị cáo P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và có cung cấp cho Tòa án tài liệu, tình tiết mới: Đơn hoàn cảnh gia đình khó khăn có con bị câm bẩm sinh; gia đình có công với cách mạng có ông nội tham gia kháng chiến lâu dài và anh dũng của dân tộc, là chiến sĩ cách mạng bị bắt tù, đây đã được Nhà nước tặng nhiều huân, huy chương nên bị cáo được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giảm mức hình phạt cho bị cáo P 06 (tháng); còn 01 (một) năm 02 (tháng) tù khi lượng hình.

[4] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai là phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận một phần đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo P, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 20/2021/HS-ST ngày 28/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Z1, tỉnh Đồng Nai về giảm hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo P (tên gọi khác: Cu): **01** (một) năm **02** (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/10/2020.

Bị cáo P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Nhung

Trần Phương Đông

Trần Vĩnh Yên

Nơi nhận;

- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan Thi hành án hình sự tỉnh ĐN
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND huyện Z1;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Vĩnh Yên

